

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1151/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đinh Mai Phương T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: 40 Q, phường I, quận T, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Q, sinh năm: 1990

Địa chỉ: 40 Q, phường I, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Mai Phương T và ông Nguyễn Hoàng Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Mai Phương T và ông Nguyễn Hoàng Q thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Đinh Mai Phương T và ông Nguyễn Hoàng Q theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 100 ngày 18/10/2017 do Ủy ban nhân dân phường I, quận T, Thành phố H cấp chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng do bà Đinh Mai Phương T tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà

Thảo đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0036641 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại cho bà Thảo số tiền 150.000 đồng còn lại theo Biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Các đương sự;
- UBND P. I, quận T, Tp. H;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành